ĐẾN Số: 3667
Ngày: 10/5/2017

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

Số: 453 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi thiết yếu, cấp bách đợt 1 năm 2017 nguồn vốn cấp bù thủy lợi phí

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức thu thủy lợi phí, tiền nước và công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thủy lợi phí áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong tổ chức quản lý, khai thác các công trình thủy lợi; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thủy lợi phí, tiền nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 811/TTr-SNN ngày 25/4/2017 về việc phê duyệt kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi thiết yếu, cấp bách đợt 1 năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang bằng nguồn kinh phí thủy lợi phí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi thiết yếu, cấp bách đợt 1 năm 2017 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Danh mục, địa điểm, quy mô và dự toán sửa chữa, nâng cấp công trình: Theo biểu đính kèm.

Cụ thể quy mô sửa chữa, nâng cấp và dự toán từng công trình theo Báo cáo kinh tế- kỹ thuật được phê duyệt. Trong đó, Tổng dự toán các công trình được duyệt đảm bảo không quá 8,3 tỷ đồng.

2. Nguồn vốn: Vốn cấp bù thủy lợi phí thực hiện sửa chữa các công trình thiết yếu, cấp bách năm 2017 do Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang quản lý.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang.

4. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

Điều 2. Giao Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang (Chủ đầu tư xây dựng công trình) căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 quyết định này, tổ chức thực hiện đảm bảo công trình được đầu tư sửa chữa, nâng cấp tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành/.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên: TL;
- Lưu: VT, (Kh.T-25)

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Huấn

DANH MỤC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI THIẾT YẾU, CẤP BÁCH SỬA CHỮA, NÂNG CẤP ĐỢT 1 NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 453 /QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

Số TT	Tên huyện Tên công trình	Loại công trình	Địa điểm xây dựng (Xã)	Diện tích tưới lúa hiện tại (ha)		Hiện trạng hư hỏng	Dự kiến quy mô sửa chữa, khắc phục	Dự kiến kinh phí thực hiện (Tr. đồng)
				Đông xuân	Mùa			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
	Tổng cộng	**11**		**69,15**	**80,92**			**8.300**
I	**Lâm Bình**	**2**		**8,17**	**9,18**			**1.200**
1	Khuổi Nhàm	M. tự chảy	Xuân Lập	5,24	5,43	Đập dài khoảng 10m, cao 1m; thân đập thường xuyên bị lũ quấn trôi, đang được khắc phục tạm thời bằng bao tải đất.	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối; sửa chữa, làm mới một số đoạn đường ống.	500
2	Khuổi Củng	CT tạm	Xuân Lập	2,93	3,75	Đập dài 8m, cao 1,2m, xếp bằng đá nên thường xuyên bị phá hủy khi có mưa lũ. Một số đoạn kênh bị xuống cấp.	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối; kiến cố một số đoạn kênh đất.	700
II	**Na Hang**	**2**		**6,43**	**16,25**			**1.200**
1	Lũng Khiêng (Khuổi Bốc)	Đập dâng	Sinh Long	4,88	5,95	Chiều dài đập 30m, cao 1m, móng đập bị xói ngầm, nước chảy qua móng đập về hạ lưu. Một số đoạn kênh bị xuống cấp	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối; nâng cấp một số đoạn kênh.	800
2	Phiêng Thốc	M. tự chảy	Sinh Long	1,55	10,30	Đoạn kênh trước cửa vào ống xi phông dài khoảng 250m, bằng đá xây hiện nay bị xuống cấp, kênh thấp, trũng nên nước chảy vào ống xi phông ít, không đủ nước tưới.	Sửa chữa, nâng cao đoạn kênh trước cửa vào ống xi phông để tạo cột nước áp lực, tăng lưu lượng chảy qua ống xi phông.	400

Số TT	Tên huyện Tên công trình	Loại công trình	Địa điểm xây dựng (Xã)	Diện tích tưới lúa hiện tại (ha)		Hiện trạng hư hỏng	Dự kiến quy mô sửa chữa, khắc phục	Dự kiến kinh phí thực hiện (Tr. đồng)
				Đông xuân	Mùa			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
III	**Chiêm Hóa**	**1**		**6,00**	**6,00**			**1.100**
1	Gốc Mít	Rọ thép	Tri Phú	6,00	6,00	Đầu mối dài 25m, bị hư hỏng nặng không có khả năng dâng nước, hiện tại khắc phục tạm bằng đắp bao tải đất	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối; nâng cấp một số đoạn kênh.	1.100
IV	**Hàm Yên**	**2**		**13,84**	**13,99**			**1.300**
1	Phai Mơ	Đập dâng	TT Tân Yên	6,61	6,61	Công trình thủy lợi Phai Mơ đi qua tổ dân phố Tân Yên, Tân Trung, được xây dựng từ năm 1999. Hiện tại có khoảng 300m kênh mặt cắt 30x30cm bị bồi lắng gây tắc nghẽn, nhưng do kênh đi qua khu dân cư đông đúc, chìm sâu dưới nền bê tông từ 0,5-1,0m nên không thể nạo vét, sửa chữa dẫn đến không đáp ứng được nước tưới	Xây tuyến kênh mới bằng xi phông đi phía sau khu dân cư thuộc tổ dân phố Tân Yên với chiều khoảng 420m (lấy nước từ dập dâng Phai Pẹm đổ vào đoạn cửa ra của kênh cũ)	800
2	Nà Có	Đập xây	Phù Lưu	7,23	7,38	Đập có chiều dài 8m, trong đó: (chiều rộng suối B = 11m, 2 bên mang đập mỗi bên là 1,5m), hiện tại thượng lưu đập bị xói thẩm thấu qua nên móng giáp vai phải của đập, hạ lưu đập bể tiêu năng bị hư hỏng hoàn toàn, một số đoạn bị cuốn trôi, việc lấy nước gặp nhiều khó khăn.Tuyến kênh bê tông xây dựng lâu năm hiện tại đã xuống cấp, có nhiều đoạn bị gẫy, đổ nên việc lấy nước phục vụ sản xuất cũng gặp rất nhiều khó khăn.	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối; nâng cấp một số đoạn kênh.	500

Số TT	Tên huyện Tên công trình	Loại công trình	Địa điểm xây dựng (Xã)	Diện tích tưới lúa hiện tại (ha)		Hiện trạng hư hỏng	Dự kiến quy mô sửa chữa, khắc phục	Dự kiến kinh phí thực hiện (Tr. đồng)
				Đông xuân	Mùa			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
V	**Yên Sơn**	**2**		**5,41**	**6,21**			**1.300**
1	Phai Giếng	Rọ thép	Lực Hành	2,40	3,20	Đập đầu mối dài 8m, cao 1,2m, kết cấu bằng rọ thép, đã bị han rỉ, phải đắp bao tải đất nên thường xuyên bị cuốn trôi; đoạn kênh tiếp giáp công trình đầu mối chạy theo sườn đồi chưa được kiện cố, thường xuyên bị đất sạt lở, vùi lấp sau mỗi trận mưa lũ.	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối và một số đoạn kênh	400
2	Ông Quế	CT tạm	Chiêu Yên	3,01	3,01	Đập dài 6 m, cao 1m, đắp bằng đất nên thường xuyên bị phá vỡ khi có mưa lũ. Một số đoạn kênh bị xuống cấp.	Sửa chữa, nâng cấp đập đầu mối và một số đoạn kênh	900
VI	**Sơn Dương**	**1**		**16,90**	**16,90**			**1.100**
1	Nhà Kháo	Hồ chứa	Đông Lợi	16,90	16,90	Đập đất dài 70m, cao 5m, mái thượng lưu đập bị sạt lở nhiều; cống lấy nước điều tiết, tràn xả lũ bị xuống cấp.	Sửa chữa, gia cố đập đầu mối, cống lấy nước và tràn xả lũ.	1.100
VII	**TP T.Quang**	**1**		**12,40**	**12,40**			**1.100**
1	Tiến Vũ 9	TB dầu	An Tường	12,40	12,40	Trạm bơm dầu do nhân dân tự đầu tư, công xuất nhỏ nên không đảm bảo nước tưới ổn định phục vụ cho 12,4ha lúa của 119 hộ dân; ngoài ra do không có nhà trạm kiên cố nên khó quản lý bảo vệ công trình. Tuyến kênh bằng đất tự nhiên nên gây thất thoát nước nhiều.	Nâng cấp thành trạm bơm điện (xây mới nhà trạm; mua mới 01 bộ máy bơm công suất khoảng 15 kw; ống hút dài khoảng 5m, ống đẩy dài khoảng 5m; lắp đặt đường dây điện ba pha dài khoảng 350m). Kiên cố một số đoạn kênh đất.	1.100